

Список прийнятих українських учнів

(Seznam přijatých ukrajinských žáků)

V8/27	2.B	V8/13	6.C
V8/19	4.B	V8/44	2.C
V8/2	3.C	V8/10	4.A
V8/47	8.A	V8/52	5.B
V8/39	6.A	V8/5	2.B
V8/24	3.A	V8/26	7.A
V8/18	5.B	V8/36	4.A
V8/51	7.C	V8/41	6.B
V8/23	2.A	V8/3	5.C
V8/0	8.B	V8/14	3.B
V8/30	4.C	V8/50	5.A
V8/1	9.C	V8/8	4.C
V8/38	6.B	V8/49	2.C
V8/54	2.C	V8/22	8.C
V8/20	4.B	V8/37	5.A
V8/35	5.A	V8/18A	4.B
V8/7	4.A	V8/15	8.C
V8/11	8.A	V8/16	3.A
V8/23	2.C	V8/6	8.A
V8/9	3.B	V8/28	4.C
V8/48	8.C	V8/25	5.B
V8/29	5.C	V8/12	3.C
V8/40	2.A	V8/4	6.A
V8/34	9.B	V8/31	4.A